

NỖ LỰC HỒI PHỤC KHÔNG THÀNH

*Câu chuyện hôm nay: Ghi chép
gặp doanh nghiệp VOS – Kế
hoạch kinh doanh 2024 tích cực*

BẢN TIN SÁNG 08/04/2024



CUNG - CẦU

LIỆU CÓ ĐANG CHỜ ĐỢI?



NGUYỄN TẤN TOÀN

Host chương trình



HUỲNH HỮU PHƯỚC

Giám đốc
Chi nhánh Cần Thơ



15:00



Thứ Hai - 08/4/2024

ĐÓN XEM  **LIVE**



CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1255,1 ▼1,04% **VN30** 1257,8 ▼0,78% **HNX-Index** 239,7 ▼1,14%

- ❖ Trước ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường chứng khoán thế giới, thị trường giảm điểm khi bước vào phiên giao dịch cuối tuần. Sau 2 lần được hỗ trợ dưới mức 1.255 điểm, thị trường được nâng đỡ và hồi phục trở lại. Tuy nhiên, áp lực bán tiếp tục gia tăng khi về cuối phiên giao dịch.
- ❖ Với diễn biến suy yếu của thị trường, nhiều nhóm ngành vẫn còn chìm trong sắc đỏ, đồng thời số lượng cổ phiếu giảm giá cũng chiếm phần lớn trên thị trường. Nhóm Dầu khí có diễn biến nổi bật trong phiên và hỗ trợ tích cực cho thị trường nhưng cũng chịu áp lực bán lớn và hạ nhiệt đáng kể vào cuối phiên. Nhóm Hóa chất, nhóm Chứng khoán, nhóm Ngân hàng tiếp tục là những nhóm có tác động không tốt đến thị trường.
- ❖ Thị trường tiếp tục suy yếu với nỗ lực hồi phục trong phiên không thành và đánh mất vùng MA(20). Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy nguồn cung vẫn đang gây sức ép lên thị trường.
- ❖ Tạm thời vùng 1.250 điểm có thể tạo động lực hỗ trợ cho thị trường và giúp thị trường có những đợt hồi phục. Tuy nhiên, cần lưu ý rủi ro thị trường đang có chiều hướng gia tăng.

NỖ LỰC HỒI PHỤC KHÔNG THÀNH

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư nên thận trọng và cần đánh giá lại trạng thái thị trường.
- ❖ Đồng thời cần quản trị danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro, nên cân nhắc những đợt hồi phục để chốt lời hoặc giảm tỷ trọng tại các cổ phiếu đang gặp khó khăn tại vùng cản để phòng ngừa rủi ro.



Thế giới Bán dẫn

Động đất tại Đài Loan không ảnh hưởng tới nguồn cung chất bán dẫn toàn cầu

Nhà sản xuất chip lớn nhất thế giới TSMC cho biết doanh thu cả năm của họ sẽ không bị ảnh hưởng bởi trận động đất ngày 3/4, làm thị trường bớt lo ngại về nguồn cung chất bán dẫn toàn cầu. [Xem thêm](#)

Thế giới Ví mô

Hàng loạt quan chức, chuyên gia ‘hoài nghi’ việc Fed cắt giảm lãi suất năm nay: Nếu không phải tháng 6 thì khó có cơ hội cho nửa cuối năm

Các nhà đầu tư đang bắt đầu nghiêm túc xem xét quan điểm rằng Fed có thể không cắt giảm lãi suất trong năm 2024. [Xem thêm](#)

Thế giới Thị trường

Chứng khoán Mỹ bật xanh sau báo cáo việc làm

Nhà đầu tư có vẻ đã xem tin tốt về kinh tế Mỹ thực sự là tin tốt. Tuy nhiên, còn quá sớm để kết luận họ đã rũ bỏ được mối lo về lãi suất hay chưa. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Giá dầu có thể chạm mốc 100 USD/thùng

Xu hướng tăng ổn định của giá dầu đã làm dấy lên suy đoán rằng giá “vàng đen” có thể đạt ngưỡng 100 USD/thùng nếu điều kiện thị trường hiện tại tiếp diễn. [Xem thêm](#)

Giá USD lùi nhẹ

Tuần qua (01-05/04/2024), giá USD trên thị trường quốc tế đi lùi sau thông tin về dữ liệu PMI sản xuất tháng 3 của Mỹ giảm nhẹ, hỗ trợ cho kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ sớm nới lỏng tiền tệ. [Xem thêm](#)

Trong nước Điện

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Đường dây 220kV Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 - rẽ Mỹ Xuân - Cát Lái

Tổng vốn đầu tư đầu tư dự kiến hơn 138 tỷ đồng, tại xã Phước Khánh, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Tiến độ dự án dự kiến khởi công quý IV năm 2024 và đóng điện quý III/2025. [Xem thêm](#)

Trong nước Điện

Bộ Công Thương: Dự kiến ban hành khung giá mua điện từ Lào vào đầu quý 2 này

Sau khi có báo cáo chính thức của EVN, Bộ Công Thương sẽ thẩm định và báo cáo Thủ tướng phê duyệt và dự kiến đầu quý 2 năm nay, khung giá mua điện từ Lào sau 2025 sẽ chính thức được ban hành. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

NHNN trình Chính phủ gia hạn Thông tư 02 đến hết năm 2024

Thông tư 02 về tái cơ cấu và giữ nguyên nhóm nợ dự kiến sẽ được gia hạn thêm 6 tháng so với thời hạn cũ.. [Xem thêm](#)

Trong nước Xuất khẩu

Đồn sức cho xuất khẩu hàng hóa quý II/2024

Tạm gác lại kết quả xuất khẩu hàng hóa quý I/2024 với tín hiệu khởi sắc, các ngành hàng tiếp tục đồn sức cho đơn hàng quý II, chắt chiu từng cơ hội để tiến đến mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu 6% trong năm nay.. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/04/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
15/04/2024	Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond
18/04/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 4 (VN30F2404)
29/04/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 và 4 tháng

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
02/04/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Châu Âu
02/04/2024	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/04/2024	Mỹ	Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) - Powell phát biểu
03/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
04/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
05/04/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
05/04/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 3
10/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
10/04/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 3
11/04/2024	Mỹ	Công bố số dư ngân sách Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
11/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/04/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
11/04/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
15/04/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 3
17/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 3
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 3
18/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
24/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
26/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 3

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,8	36.350	50.000	37,6%	-37,2	39,6	-18,4	22,2	10,9	8,9	1,1
HOSE	NTC	5,0	209.000	276.000	32,1%	-12,3	222,4	16,9	41,7	16,7	11,8	5,2
HOSE	DPR	3,4	39.550	51.100	29,2%	-15,9	10,6	-16,9	25,9	16,7	13,2	1,5
HOSE	VNM	141,9	67.900	87.600	29,0%	0,7	8,7	4,2	13,5	16,0	15,7	4,5
UPCoM	POW	26,3	11.250	14.400	28,0%	-1,0	11,8	-47,8	45,1	24,5	17,3	0,8
HOSE	KBC	25,3	33.000	41.800	26,7%	-3,3	63,5	-21,2	25,8	12,7	10,1	1,4
HOSE	MSN	102,9	71.900	90.900	26,4%	2,7	4,2	-88,3	320,6	245,1	58,1	3,9
HOSE	HPG	171,2	29.450	36.600	24,3%	-15,9	22,6	-19,4	65,1	25,1	16,1	1,7
UPCoM	PHR	8,2	60.500	75.000	24,0%	-20,9	20,1	-29,7	11,5	13,2	11,8	2,2
HOSE	SCS	7,4	78.000	95.600	22,6%	-17,2	38,2	-22,9	32,3	15,9	12,5	5,8
HOSE	MBB	123,5	23.350	28.200	20,8%	3,8	23,1	18,3	14,4	5,9	4,9	1,3
HOSE	HAX	1,4	15.250	18.300	20,0%	-41,2	40,9	-85,6	258,5	39,2	11,5	1,3
HOSE	REE	25,6	62.600	74.200	18,5%	-8,6	10,6	-18,7	15,1	11,7	9,2	1,5

VOS - Ghi chép gặp doanh nghiệp: Kế hoạch kinh doanh 2024 tích cực

Chúng tôi đã gặp gỡ CTCP Vận tải biển Việt Nam (HSX – VOS) và cập nhật một số thông tin đáng chú ý như sau:

Hoạt động vận tải là trụ cột chính:

CTCP Vận Tải biển Việt Nam (Vosco) là doanh nghiệp hoạt động chính trong ngành vận tải hàng hóa ven biển. Tính đến cuối năm 2023, công ty đang quản lý và khai thác đội tàu 13 chiếc gồm 7 tàu hàng khô/hàng rời, 4 tàu dầu và 2 tàu container. Trong đội tàu trên, các tàu dầu Đại An, Đại Phú, Đại Thành được Vosco thuê lại và khai thác theo hình thức thuê tàu trần (bareboat). Ngoài ra công ty còn thực hiện thuê một số tàu hàng rời/khô theo hình thức thuê tàu chuyến (voyage relet) nhằm tận dụng tối đa các cơ hội của thị trường.

Bảng 1: Đội tàu Vosco

Các hãng tàu	Loại	Thời gian đóng	SH/Thuê	DWT
Lan Ha	Tàu hàng khô, hàng rời	2006	Sở hữu	13,317
Blue Star	Tàu hàng khô, hàng rời	2010	Sở hữu	22,704
Lucky Star	Tàu hàng khô, hàng rời	2009	Sở hữu	22,776
Vosco Star	Tàu hàng khô, hàng rời	1999	Sở hữu	46,671
Vosco Unity	Tàu hàng khô, hàng rời	2004	Sở hữu	53,552
Vosco Sky	Tàu hàng khô, hàng rời	2001	Sở hữu	52,523
Vosco Sunrise	Tàu hàng khô, hàng rời	2013	Sở hữu	56,472
M/T Đại Minh (DMI)	Tàu dầu sản phẩm (MR)	2004	Sở hữu	47,148
M/T Đại An (DAN)	Tàu dầu sản phẩm	2007	Thuê tàu trần	50,530
M/T Đại Phú (DPH)	Tàu dầu sản phẩm	2006	Thuê tàu trần	50,530
M/V Đại Thành (DTH)	Tàu dầu/hóa chất (chemical)	2007	Thuê tàu trần	13,068
Fortune Freighter	Tàu container	1997	Sở hữu	9,101
Fortune Navigator	Tàu container	1998	Sở hữu	8,648

Kết quả kinh doanh năm 2023 có lời chủ yếu nhờ hoạt động thanh lý tàu:

Trong năm 2023, doanh thu và LNST của Vosco lần lượt đạt 3.188 tỷ đồng và 155 tỷ đồng. Lợi nhuận của công ty ghi nhận mức giảm mạnh 68,2% so với năm 2022 do giá cước mảng hàng rời và container giảm mạnh so với năm 2022. Ở chiều ngược lại, hoạt động của đội tàu dầu sản phẩm cải thiện dần nhờ giá cước tốt khi cuộc chiến Nga - Ukraine xảy ra. Trong năm 2023, công ty cũng đã thực hiện thanh lý tàu Neptune Star và ghi nhận lợi nhuận đột biến 147 tỷ đồng chủ yếu đến từ khoản lãi tái cơ cấu (84 tỷ đồng) và lãi từ bán tàu Neptune Star (58 tỷ đồng).

Kế hoạch 2024 tăng trưởng mạnh từ mức nền thấp 2023:

Vosco đặt kế hoạch kinh doanh năm 2024 với doanh thu 5.728 tỷ đồng và LNTT 323 tỷ đồng. So với năm 2023, kế hoạch năm 2024 ghi nhận mức tăng trưởng 61,5%. Việc giá cước tàu khô/hàng rời đang hồi phục cùng với giá cước tàu dầu sản phẩm, dầu hóa chất đang duy trì mặt bằng cao từ năm 2023 đến hiện tại là những yếu tố giúp Vosco đặt kế hoạch lợi nhuận tham vọng. Ngoài ra, công ty nhiều khả năng ghi nhận mức lãi từ thanh lý tàu Đại Minh trong năm nay.

Bảng 2: KQKD của Vosco và kế hoạch 2024

Đơn vị: Tỷ đồng	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	YoY%	Kế hoạch 2024
Sản lượng vận tải (nghìn tấn)	6,591	7,217	109%	5,728
+ <i>Đội tàu công ty (nghìn tấn)</i>	5,187	5,402	104%	4,228
+ <i>Đội tàu thuê (nghìn tấn)</i>	1,404	1,815	129%	1,500
Doanh thu (tỷ đồng)	2,563	3,399	133%	2,440
Doanh thu vận tải (tỷ đồng)	2,334	1,989	85%	1,325
+ <i>Đội tàu công ty (tỷ đồng)</i>	1,670	1,142	68%	842
+ <i>Đội tàu thuê (tỷ đồng)</i>	664	847	119%	483
LNTT (tỷ đồng)	664	200	33%	323

Tàu khô/hàng rời:

Sau năm 2023 gặp nhiều khó khăn khi giá cước tàu giảm mạnh, tình hình trong đầu năm 2024 đã có những chuyển biến tích cực hơn. Giá cước tàu trung bình của đội tàu hàng khô/hàng rời (handysize, supramax) vào khoảng 11.000 USD/ngày – 15.000 USD/ngày. Với ảnh hưởng của sự kiện Biển Đỏ, công ty cho rằng giá cước của đội tàu này có thể sẽ diễn biến tích cực hơn so với năm 2023. Hiện đội tàu supramax có xu hướng hoạt động hiệu quả hơn đội tàu handysize ở thời điểm hiện tại.

Tàu dầu sản phẩm, dầu hóa chất:

Hoạt động đội tàu dầu sản phẩm, dầu hóa chất được kỳ vọng tiếp tục tích cực hơn trong năm 2024 với tình hình giá cước hiện tại. Giá cước các tàu dầu sản phẩm đang ở mức 25.000 USD/ngày – 30.000 USD/ngày. Với sự kiện Biển Đỏ cùng với cuộc xung đột Nga – Ukraine đang diễn ra, giá cước của đội tàu được kỳ vọng sẽ duy trì ở mức hiện tại trong cả năm 2024. Với hợp đồng của tàu Đại An và Đại Thành, Vosco vẫn sẽ tiếp tục duy trì thuê 2 tàu đến gần cuối năm nay. Với tàu Đại Minh, công ty đang làm thủ tục để tiến hành đấu giá tàu trong Q2/2024.

Tàu container:

Thị trường tàu container dự báo sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong năm 2024 khi nhu cầu suy giảm và nguồn cung tàu tăng cao. Với việc đội tàu đang hoạt động chủ yếu trong nước, đội tàu container của Vosco phải đối mặt với cạnh tranh cao, giá cước thấp và từ đó khiến hiệu quả kinh doanh kém. Do đó, công ty cũng đang có kế hoạch thanh lý 2 tàu này trong thời gian tới.

Công ty tiếp tục công cuộc trẻ hóa đội tàu:

Về hoạt động thanh lý tàu, Vosco đang làm thủ tục thanh lý tàu trong Q2/2024 với giá khởi điểm 356 tỷ đồng. Ngoài ra, công ty cũng có kế hoạch thanh lý tàu Vosco Star và 2 tàu container trong thời gian tới.

Về hoạt động đầu tư tàu mới, Vosco dự kiến sẽ đầu tư 3 tàu mới trong năm nay, gồm 02 tàu hàng rời cỡ 38.000 DWT và 64.000 DWT và 01 tàu dầu cỡ 50.000 DWT. Tổng mức đầu tư khoảng 1.900 tỷ đồng; trong đó, vốn đối ứng của công ty là 40% (tương đương 760 tỷ đồng).

Đánh giá chung:

Năm 2024, hoạt động vận tải chung của công ty sẽ thấy sự cải thiện đáng kể từ mảng vận tải hàng khô/hàng rời và mảng tàu dầu hóa chất trong bối cảnh diễn biến thuận lợi của giá cước hiện tại. Trong khi đó đội tàu container tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn. Lợi nhuận của Vosco nhiều khả năng sẽ tập trung nhiều vào Q2/2024 với việc thanh lý tàu Đại Minh và giúp cho công ty dễ dàng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm nay. Với kế hoạch lợi nhuận hiện tại, P/E của Vosco đang vào khoảng 6,3x.

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
08/04	BAF	Mặc dù BAF được hỗ trợ tại 26.7 và hồi phục nhưng nhìn chung BAF đã tạm đánh mất kênh giá tăng sau đợt giảm gần đây. Khả năng hồi phục có thể tiếp diễn nhưng có thể vùng 28 sẽ tạm thời gây sức ép lùi bước và BAF cần thêm thời gian tìm điểm cân bằng trước khi có thể tạo đợt tăng giá mới.
	BID	BID vẫn đang dần lùi bước và giảm dưới đường MA(50) sau khi đánh mất MA(20), tín hiệu này có thể gây áp lực cho BID trong thời gian tới. Tạm thời BID đã lùi về sát hỗ trợ 50, vùng hỗ trợ này có thể tạo động thái hồi phục nhưng dự kiến BID sẽ tiếp tục bị cản trước áp lực từ vùng 52 và cần thời gian tìm điểm cân bằng mới.
	HSG	HSG giảm dưới MA(50) và MA(20) sau tín hiệu vượt cản 23.8 không thành. Dự kiến HSG sẽ có dao động thăm dò tại vùng 22.2 - 23.3 nhưng tín hiệu suy yếu hiện tại có thể còn gây áp lực cho HSG trong thời gian tới.
	PVS	PVS vượt cản 44 bất thành và lùi bước trước sức ép từ nguồn cung. Sau 3 phiên bị cản trở, động lực tăng giá của PVS đã bị giảm đáng kể và có rủi ro lùi bước ngắn hạn. Tuy nhiên, tín hiệu xu thế chung vẫn còn khá tốt. Dự kiến PVS sẽ bị cản tại vùng 43 - 44 và điều chỉnh ngắn hạn để tái cân bằng trước khi tạo đợt tăng mới.
	PVT	PVT nhanh chóng lùi dưới ngưỡng 29.5 sau khi có phiên vượt qua ngưỡng này, đồng thời tạo 3 nến giảm liên tiếp, cho thấy động lực tăng của PVT chưa đủ. Có khả năng PVT sẽ phản ứng với vùng hỗ trợ 28 và hồi phục nhưng dự kiến PVT sẽ tiếp tục bị cản tại vùng quanh 29 và cần thời gian để tìm điểm cân bằng.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục suy yếu với nỗ lực hồi phục trong phiên không thành và đánh mất vùng MA(20). Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy nguồn cung vẫn đang gây sức ép. Tạm thời vùng 1.250 điểm có thể tạo động lực hỗ trợ cho VN-Index và giúp chỉ số có những đợt hồi phục. Tuy nhiên, cần lưu ý rủi ro đang có chiều hướng gia tăng.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
03/04	PVP	14.25	14.20	16.00	18.00	13.20		0.4%		-2.7%
29/03	CTG	33.20	35.40	39.00	43.00	33.80	34.70	-2.0%	Đóng 03/04	-1.5%
27/03	CTI	15.80	16.05	17.40	20.00	14.80		-1.6%		-2.1%
27/03	GAS	80.90	80.70	88.00	96.00	74.80		0.2%		-2.1%
25/03	BAF	27.40	28.20	31.00	34.50	26.20		-2.8%		-2.1%
25/03	PVS	42.20	38.50	45.00	47.80	35.40	43.00	11.7%	Đóng 05/04	-2.1%
14/03	STB	29.60	30.50	33.50	36.50	28.80	30.50	0.0%	Đóng 03/04	0.2%
08/03	VIC	47.80	45.30	52.00	59.00	41.70	47.75	5.4%	Đóng 03/04	0.2%
06/03	VNM	67.90	71.40	79.10	84.10	66.30		-4.9%		-1.2%
06/03	VPB	19.45	19.60	21.50	24.00	18.40	18.80	-4.1%	Đóng 14/03	-0.5%
04/03	MSN	71.90	70.10	80.00	90.00	63.90	77.30	10.3%	Đóng 25/03	1.9%
28/02	DHC	42.70	42.00	47.00	53.00	39.40		1.7%		1.4%
28/02	VHM	42.95	44.20	48.00	53.00	40.80	43.10	-2.5%	Đóng 03/04	2.7%
28/02	VNM	67.90	70.90	79.10	84.10	66.30		-4.2%		1.4%
22/02	IJC	14.90	13.68	15.20	16.99	12.70	16.55	21.0%	Đóng 14/03	2.8%
22/02	DDV	15.20	11.00	13.00	15.00	9.90	14.00	27.3%	Đóng 20/03	2.4%
21/02	CNG	36.80	29.50	32.50	36.00	27.90	33.00	11.9%	Đóng 19/03	1.0%
21/02	VCB	94.90	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	22.70	22.70	25.50	28.50	21.40	21.40	-5.7%	Cắt lỗ 11/03	0.4%
20/02	PVP	14.25	14.00	16.00	18.00	13.20	13.75	-1.8%	Đóng 08/03	1.8%
20/02	VCG	24.80	25.50	29.00	32.00	23.40	23.95	-6.1%	Đóng 11/03	0.9%
16/02	DPG	49.30	41.50	47.00	51.00	38.40	39.20	-5.5%	Đóng 11/03	2.7%

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
07/02	PVS	42.20	37.40	41.00	45.00	34.40	36.30	-2.9%	Đóng 12/03	4.8%
06/02	VNM	67.90	66.90	74.10	79.10	66.30		1.5%		5.8%
05/02	VCI	49.70	43.70	48.00	52.00	40.40	53.00	21.3%	Đóng 14/03	7.8%
05/02	SSI	36.80	34.60	38.00	41.50	32.20	38.50	11.3%	Đóng 29/03	9.5%
29/01	DPR	39.55	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	36.35	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	15.80	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	18.50	17.75	20.60	23.10	16.50	19.20	8.2%	Đóng 19/03	5.5%
23/01	GDA	23.30	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	28.30	26.60	31.00	34.00	24.90	28.30	6.4%	Đóng 05/04	7.4%
18/01	BAF	27.40	26.10	28.50	31.00	23.80	27.40	5.0%	Đóng 05/04	8.0%
17/01	HPG	29.45	27.70	30.00	33.00	26.30	30.25	9.2%	Đóng 29/03	10.4%
17/01	VPB	19.45	19.30	21.50	23.00	17.90	18.80	-2.6%	Đóng 14/03	8.7%
12/01	BCM	62.60	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	10.75	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	11.25	11.40	12.50	14.00	10.50	11.50	0.9%	Đóng 12/03	8.8%
04/01	PVD	32.90	28.20	30.00	33.00	25.90	31.20	10.6%	Đóng 06/03	10.4%
04/01	PVS	42.20	38.20	41.00	45.00	35.30	36.30	-5.0%	Đóng 12/03	8.8%
02/01	VCG	24.80	24.50	26.50	28.00	22.90	24.60	0.4%	Đóng 06/03	11.9%
Hiệu quả Trung bình								4.0%		3.8%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ
Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vpsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vpsc.com.vn
MST: 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI
Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG
Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ
Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG
Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI
Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)